

THỰC TRẠNG ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ M&A Ở MỘT SỐ QUỐC GIA TRÊN THẾ GIỚI VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM CHO VIỆT NAM

● PHẠM NGỌC ANH

TÓM TẮT:

Bài viết tập trung phân tích (i) thực trạng áp dụng pháp luật về mua bán, sáp nhập doanh nghiệp (“Merger & Acquisition” - viết tắt là M&A) ở một số quốc gia trên thế giới; (ii) phân tích thực trạng áp dụng pháp luật về M&A tại Việt Nam và những điểm còn hạn chế; (iii) đồng thời đưa ra một số giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật về M&A.

Từ khóa: mua bán, sáp nhập doanh nghiệp, M&A.

1. Đặt vấn đề

Mua bán, sáp nhập doanh nghiệp (“Merger & Acquisition” - viết tắt là M&A) là một thuật ngữ chỉ các hành vi pháp lý được thực hiện khá phổ biến ở Việt Nam trong thời gian gần đây. Dưới góc độ pháp lý, M&A là một hoạt động đầu tư mang tính chất phức tạp. Hệ thống pháp luật điều chỉnh hoạt động M&A bao gồm nhiều loại quy phạm pháp luật khác nhau như pháp luật doanh nghiệp, pháp luật chứng khoán, pháp luật cạnh tranh... Thị trường M&A có sự đa dạng về ngành nghề, lĩnh vực như khối ngành tài chính ngân hàng, xây dựng và bất động sản, công nghiệp, năng lượng, công nghệ, thực phẩm, viễn thông... Tuy nhiên, thực trạng áp dụng pháp luật trong hoạt động M&A tại Việt Nam còn nhiều hạn chế.

Việc nghiên cứu thực trạng áp dụng pháp luật trong hoạt động M&A của các nước trên thế giới cũng như thực tiễn hoạt động M&A tại Việt Nam giai đoạn hiện nay, qua đó đề xuất các giải pháp góp phần thúc đẩy sự phát triển của thị trường M&A tại Việt Nam rất cần thiết.

2. Thực trạng áp dụng pháp luật về M&A ở một số quốc gia trên thế giới

2.1. Thực trạng áp dụng pháp luật M&A tại Vương quốc Anh

Anh Quốc là một trong những thị trường M&A lớn và phát triển nhất trên thế giới. M&A diễn ra ở nhiều lĩnh vực và quy mô khác nhau, bao gồm cả ngành công nghiệp, tài chính, bất động sản, công nghệ thông tin, y tế và năng lượng.

Anh Quốc có hệ thống pháp luật và quy định rõ ràng về M&A nhằm đảm bảo sự minh bạch và công bằng trong quá trình M&A, bao gồm Companies Act 2006, Takeover Code và Competition Act 1998. Việc áp dụng các tiêu chuẩn minh bạch và công bằng giúp tạo niềm tin và thúc đẩy hoạt động M&A.

Pháp luật Anh Quốc cũng đã thiết lập các quy định nhằm bảo vệ quyền lợi của các bên liên quan trong quá trình M&A, bao gồm các biện pháp chống đối mua bán không công bằng, quyền văn bản và quyền chống lại các giao dịch không được mong muốn. Điều này giúp tạo điều kiện công bằng và bảo vệ lợi ích của các bên tham gia.

Thị trường tài chính của Anh Quốc, đặc biệt là London, là một trung tâm tài chính quốc tế, thu hút nhiều giao dịch M&A quốc tế. Các công ty tại Anh Quốc thường được mời tham gia vào các giao dịch M&A ở quốc tế và cũng có xu hướng tham gia vào M&A tại các thị trường khác.

Tuy nhiên, quá trình rời khỏi Liên minh châu Âu (Brexit) của Anh Quốc đã tạo ra một số biến động trong tình hình kinh doanh nói chung và hoạt động M&A nói riêng. Chính phủ Anh Quốc đã thông qua các biện pháp nhằm thiết lập một cơ chế giám sát mạnh mẽ để đảm bảo tuân thủ các quy định liên quan đến M&A. Việc thực hiện giám sát chặt chẽ giúp ngăn chặn hành vi vi phạm và tạo ra một môi trường pháp lý ổn định và đáng tin cậy, giữ vững môi trường kinh doanh thuận lợi sau Brexit, giúp Anh Quốc duy trì được vị thế là một nền kinh tế lớn và hấp dẫn cho các giao dịch M&A.

2.2. Thực trạng áp dụng pháp luật M&A tại Nga

Hiện tại, tình trạng M&A tại Nga vẫn diễn ra khá sôi động và có sự phát triển. M&A tại Nga tập trung chủ yếu vào các ngành công nghiệp chủ chốt như dầu khí, khoáng sản, ngân hàng, bất động sản, công nghệ thông tin và viễn thông. Các giao dịch M&A trong các ngành này thường có quy mô lớn và thu hút sự quan tâm của các công ty trong và ngoài nước.

Nga có nhiều công ty nhà nước quan trọng và nắm giữ một số lĩnh vực kinh tế quan trọng. M&A tại Nga thường liên quan đến việc chính phủ hoặc các công ty nhà nước chủ trương sáp nhập hoặc bán cổ phần cho các công ty tư nhân, trong một số trường hợp có sự tham gia của các nhà đầu tư nước ngoài.

Nga áp dụng chính sách thuận lợi để thu hút đầu tư nước ngoài và thúc đẩy hoạt động M&A. Việc cung cấp các quyền ưu tiên và khuyến khích đầu tư đã giúp Nga thu hút được nhiều vốn đầu tư từ nước ngoài, từ đó thúc đẩy sự phát triển kinh tế. Các nhà đầu tư nước ngoài thường tìm kiếm cơ hội đầu tư vào Nga thông qua M&A, nhằm tiếp cận thị trường lớn và khai thác tài nguyên giàu có của đất nước này.

Nga cũng rất chú trọng đến việc đào tạo và nâng cao năng lực chuyên môn cho các chuyên gia liên quan đến M&A. Việc đầu tư vào việc đào tạo giúp nâng cao hiểu biết và kỹ năng của các chuyên gia,

từ đó tăng cường khả năng xử lý những vấn đề pháp lý phức tạp trong quá trình M&A.

Tuy có một số yếu tố rủi ro và không chắc chắn như các vấn đề về chính trị, tài chính và quy định, tình trạng M&A tại Nga vẫn duy trì sự ổn định và phát triển. Chính phủ Nga đưa ra các biện pháp nhằm đảm bảo tính ổn định và đáng tin cậy của quy định pháp luật liên quan đến M&A. Điều này giúp tạo niềm tin và thuận lợi cho các bên tham gia M&A, nhằm thu hút vốn đầu tư và phát triển kinh tế.

2.3. Thực trạng áp dụng pháp luật M&A tại Trung Quốc

Tình hình áp dụng pháp luật về mua bán, sáp nhập doanh nghiệp tại Trung Quốc trong những năm gần đây đã có một số thay đổi và điều chỉnh quan trọng. Chính phủ Trung Quốc đã thực hiện các biện pháp nhằm tăng cường quy định và kiểm soát việc mua bán, sáp nhập doanh nghiệp.

Trung Quốc áp dụng các biện pháp để quản lý sự cạnh tranh và thông tin trong hoạt động M&A. Việc kiểm soát sự cạnh tranh và khối lượng thông tin giúp tạo ra một môi trường công bằng và đảm bảo tính minh bạch trong quá trình M&A.

Trung Quốc cũng đưa ra các biện pháp nhằm bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trong quá trình M&A. Các doanh nghiệp phải tuân thủ các quy định về bản quyền, nhãn hiệu và sở hữu trí tuệ khác. Việc vi phạm quyền sở hữu trí tuệ có thể gây ra những hậu quả pháp lý nghiêm trọng cho các doanh nghiệp tham gia hoạt động M&A.

Các quy định về đầu tư nước ngoài và quyền sở hữu nước ngoài đã được cập nhật và thắt chặt để đảm bảo an ninh quốc gia và bảo vệ lợi ích của Trung Quốc. Chính phủ Trung Quốc đã tăng cường quản lý đầu tư nước ngoài và kiểm soát các loại hình đầu tư đặc biệt như đầu tư vào lĩnh vực nhạy cảm, công nghệ cao và ngành công nghiệp cơ bản. Quy trình xét duyệt và phê duyệt đầu tư nước ngoài đã trở nên khắt khe hơn và yêu cầu nhiều thông tin chi tiết hơn giúp đảm bảo sự ổn định và an toàn trong quá trình M&A. Điều này giúp đảm bảo rằng các thương vụ M&A không ảnh hưởng tiêu cực đến lợi ích quốc gia và bảo vệ an ninh kinh tế.

Chính phủ Trung Quốc đã thiết lập một cơ chế phê duyệt và kiểm soát chặt chẽ để đảm bảo tính an toàn và quản lý rủi ro trong hoạt động M&A. Các quyết định M&A quan trọng thường cần được phê duyệt hoặc kiểm soát bởi các cơ quan quản lý

như Ủy ban Phát triển và Cải cách, Bộ Thương mại và các cơ quan cấp tỉnh. Các cơ quan này cũng có trách nhiệm kiểm tra hậu quả sau khi các thương vụ M&A hoàn thành, kiểm tra tính hợp lý và tuân thủ pháp luật của các thương vụ, cũng có thể yêu cầu điều chỉnh hoặc thu hồi quyết định đã được đưa ra.

3. Thực trạng tại hoạt động Việt Nam và những điểm còn hạn chế trong hệ thống pháp luật về M&A của Việt Nam

3.1. Thực trạng hoạt động M&A tại Việt Nam trong những năm gần đây

Hoạt động mua bán, sáp nhập doanh nghiệp (M&A) đã trở thành một phần quan trọng của hoạt động kinh doanh tại Việt Nam trong những năm gần đây và có sự tăng trưởng đáng kể. Các lĩnh vực thu hút đầu tư M&A tại Việt Nam bao gồm bất động sản, ngân hàng, công nghệ thông tin, dược phẩm, sản xuất và dịch vụ. Việt Nam có nền kinh tế đang phát triển nhanh chóng, tiềm năng tăng trưởng và thị trường tiêu thụ lớn, điều này tạo ra cơ hội hấp dẫn cho các nhà đầu tư trong hoạt động M&A. Số lượng và giá trị các thương vụ M&A đã tăng lên, đặc biệt trong các lĩnh vực như ngân hàng, bất động sản, năng lượng, thực phẩm và đồ uống.

Việt Nam đã ban hành nhiều quy định và chính sách nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động M&A. Các quy định này bao gồm Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn liên quan khác.

Việt Nam cũng đã ký kết các hiệp định thương mại tự do và bảo hộ đầu tư với nhiều quốc gia và vùng lãnh thổ khác, tạo điều kiện thuận lợi cho các thương vụ M&A quốc tế. Có thể kể đến các hiệp định chính như:

- Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP): Đây là Hiệp định thương mại tự do đa phương Việt Nam đã ký kết với 10 quốc gia thành viên CPTPP, bao gồm Úc, Brunei, Canada, Chile, Nhật Bản, Malaysia, Mexico, New Zealand, Peru và Singapore. CPTPP mở rộng thị trường, giảm thuế và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động M&A với các quốc gia thành viên.

- Hiệp định Kinh tế toàn diện với Liên minh châu Âu (EVFTA): Đây là Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EU). EVFTA đã mở rộng quy mô và phạm vi của thị trường, giảm thuế và thúc đẩy hoạt động M&A giữa hai bên.

- Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Hàn Quốc (VKFTA): Hiệp định này đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động M&A giữa hai quốc gia và đẩy mạnh hợp tác kinh tế, thương mại và đầu tư.

- Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - Nhật Bản (VJEPA): Đây là Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Nhật Bản. VJEPA đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động M&A và đẩy mạnh quan hệ kinh tế giữa hai quốc gia.

Ngoài ra, Việt Nam cũng đã ký kết nhiều hiệp định thương mại tự do và bảo hộ đầu tư khác với các quốc gia và vùng lãnh thổ khác như Mỹ, Úc, New Zealand, Canada, Chile, ASEAN, và các quốc gia trong khối BRICS (Brazil, Nga, Ấn Độ, Trung Quốc và Nam Phi).

Tổng quan, hoạt động M&A tại Việt Nam đang phát triển mạnh mẽ và tạo ra nhiều cơ hội đầu tư. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại nhiều điểm còn hạn chế.

3.2. Những điểm còn hạn chế trong hệ thống pháp luật về M&A của Việt Nam

Mặc dù Việt Nam đã có nhiều tiến bộ trong việc phát triển hệ thống pháp luật về hoạt động mua bán, sáp nhập doanh nghiệp (M&A), nhưng vẫn còn một số hạn chế cần được giải quyết.

Một là, quy trình phê duyệt đầu tư phức tạp: Quy trình phê duyệt đầu tư liên quan đến M&A ở Việt Nam vẫn còn phức tạp và thường kéo dài. Các bên tham gia M&A phải tuân thủ quy định về công bố thông tin, xin phép và nhận được sự chấp thuận từ các cơ quan quản lý như Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Nhà nước và các cơ quan khác. Quy trình dài và không rõ ràng này có thể làm gia tăng thời gian và chi phí cho các thương vụ M&A.

Hai là, thiếu sự minh bạch và dự báo: Hệ thống pháp luật về M&A tại Việt Nam vẫn còn thiếu sự minh bạch và dự báo rõ ràng. Điều này có thể gây khó khăn cho các bên tham gia M&A trong việc đánh giá rủi ro và tiềm năng của các thương vụ. Việc thiếu thông tin và dữ liệu đáng tin cậy cũng có thể làm giảm sự hấp dẫn của thị trường M&A tại Việt Nam.

Ba là, vấn đề sở hữu đất đai: Hệ thống pháp luật liên quan đến sở hữu đất đai tại Việt Nam vẫn còn phức tạp và gặp nhiều vấn đề. Việc giải quyết các tranh chấp liên quan đến quyền sở hữu đất đai có thể gây khó khăn và kéo dài thời gian thực hiện các thương vụ M&A trong lĩnh vực bất động sản.

Bốn là, thay đổi quy định pháp luật: Quy định pháp luật về M&A tại Việt Nam có thể thay đổi theo thời gian, tạo ra không chắc chắn và không đáng tin cậy cho các bên tham gia. Việc thay đổi quy định pháp luật đột ngột có thể ảnh hưởng đến kế hoạch và chiến lược của các thương vụ M&A.

Năm là, quản lý nhà nước và can thiệp: Quản lý nhà nước và can thiệp vào các hoạt động M&A vẫn còn cao tại Việt Nam. Sự can thiệp này có thể gây khó khăn và không đồng đều cho các bên tham gia M&A, đặc biệt là khi liên quan đến các ngành công nghiệp chiến lược và lĩnh vực nhạy cảm.

4. Đề xuất giải pháp các giải pháp để giải quyết những hạn chế trong hệ thống pháp luật về M&A tại Việt Nam

Dựa trên những phân tích về thực trạng áp dụng pháp luật về M&A tại một số quốc gia trên thế giới và tại Việt Nam cũng như những điểm còn hạn chế trong hệ thống pháp luật về M&A của Việt Nam, tác giả đưa ra một số kiến nghị nhằm hoàn thiện các quy định của pháp luật như sau:

Một là, đơn giản hóa quy trình phê duyệt:

- Xem xét và rà soát lại quy trình phê duyệt đầu tư liên quan đến M&A để tối giản hóa và loại bỏ các bước không cần thiết. Các cơ quan quản lý cần tương tác chặt chẽ và cung cấp hướng dẫn rõ ràng về quyền hạn và trách nhiệm của từng bên.

- Đưa ra tiêu chuẩn rõ ràng để đảm bảo tính minh bạch và công bằng trong quy trình phê duyệt.

- Áp dụng công nghệ và tự động hóa trong quy trình phê duyệt để tăng tốc và cải thiện hiệu quả.

Hai là, tăng cường minh bạch và dự báo:

- Cung cấp thông tin rõ ràng, đầy đủ và kịp thời về quy định pháp luật, quy trình và chính sách liên quan đến M&A. Các cơ quan quản lý cần công bố thông tin một cách minh bạch và đảm bảo sự tiếp cận dễ dàng cho các bên tham gia M&A.

- Tạo ra một cơ sở dữ liệu chung để lưu trữ thông tin về các thương vụ M&A trước đây, bao gồm cả quy định pháp lý, quy trình phê duyệt và kết quả. Điều này giúp các bên tham gia nắm bắt được các tiêu chí và kinh nghiệm từ các thương vụ trước đó.

- Đưa ra dự báo về các thay đổi pháp luật hoặc chính sách liên quan đến M&A để các bên tham gia có thể lập kế hoạch và đưa ra quyết định dựa trên thông tin đáng tin cậy.

Ba là, cải cách pháp luật về sở hữu đất đai:

- Xem xét và đơn giản hóa quy định pháp luật liên quan đến sở hữu đất đai, đảm bảo tính minh

bạch, rõ ràng và công bằng. Quy định về quyền sở hữu, giao dịch và sử dụng đất đai cần được xác định rõ ràng và có tính chất bảo vệ đối với các bên tham gia M&A.

- Thúc đẩy việc áp dụng công nghệ để quản lý thông tin đất đai và quy trình giao dịch đất đai, như sử dụng hệ thống mã hóa và công nghệ blockchain để tăng tính minh bạch, ngăn chặn gian lận.

Bốn là, ổn định và dự báo pháp luật:

- Đảm bảo tính ổn định và đáng tin cậy của quy định pháp luật về M&A. Các thay đổi pháp luật cần được thực hiện một cách cân nhắc, đồng thời đảm bảo sự dự báo và thời gian chuyển đổi đủ cho các bên tham gia thích nghi.

- Thiết lập một cơ chế định kỳ để đánh giá, đánh giá lại và cải tiến quy định pháp luật liên quan đến M&A, nhằm đáp ứng tốt hơn với thực tế kinh doanh và thay đổi trong môi trường kinh doanh.

Năm là, tăng cường hợp tác công và tư:

- Tạo ra một cơ chế hợp tác chặt chẽ giữa các cơ quan quản lý, doanh nghiệp và cộng đồng M&A. Các bên tham gia cần được khuyến khích tham gia vào quá trình thảo luận, đánh giá và đề xuất cải tiến pháp luật.

- Tạo ra các diễn đàn, hội thảo và hoạt động giao lưu để các doanh nghiệp, chuyên gia và nhà quản lý có thể chia sẻ kinh nghiệm, thông tin và ý kiến với nhau.

Sáu là, đào tạo và nâng cao năng lực chuyên môn:

- Đầu tư vào việc đào tạo và nâng cao năng lực chuyên môn cho các cơ quan quản lý và chuyên gia liên quan đến M&A. Điều này giúp nâng cao hiểu biết, kỹ năng và khả năng xử lý các vấn đề pháp lý phức tạp liên quan đến M&A.

- Xây dựng chương trình đào tạo chuyên sâu về M&A, bao gồm các khía cạnh pháp lý, tài chính, kiểm toán và thương mại quốc tế. Ngoài ra, cần khuyến khích các cơ quan giáo dục và đào tạo hợp tác với doanh nghiệp và chuyên gia trong lĩnh vực M&A để đảm bảo tính thực tiễn và ứng dụng của chương trình đào tạo.

Những giải pháp này cần được triển khai một cách cân nhắc và đồng bộ để tạo ra một môi trường pháp lý thuận lợi và ổn định cho hoạt động M&A tại Việt Nam. Qua đó, sẽ thu hút được nhiều đầu tư nước ngoài, tạo điều kiện cho sự phát triển kinh tế và thúc đẩy sự cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam trên thị trường quốc tế ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Quốc hội. Luật Doanh nghiệp 1999, 2005, 2014, 2020;
2. Quốc hội. Luật Cạnh tranh 2004, 2018;
3. Quốc hội. Luật Chứng khoán 2006, 2018;
4. Nguyễn Trung Dũng (2016). Một số giải pháp tăng tính hiệu quả đối với quá trình M&A ngân hàng tại Việt Nam. Tạp chí Ngân hàng, Số 1/tháng 5, Tr. 26-28.
5. Tăng Đình Sơn (2014). Thị trường mua bán, sáp nhập tại Việt Nam: 10 năm và những chuyển biến mạnh mẽ. Tạp chí Doanh nghiệp và Thương mại.
6. Trịnh Thị Phan Lan, Nguyễn Thùy Linh (2010). M&A và tác động của yếu tố văn hóa. Tạp chí Khoa học ĐH Quốc gia Hà Nội, Kinh tế và Kinh doanh 26, Tr. 256 -261.
7. Vũ Anh Dũng, Phùng Xuân Nhạ (2011). Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về sáp nhập và mua lại. Tạp chí Những vấn đề kinh tế và chính trị thế giới, Số 10 (186), Tr.15 - 26.
8. Nguyễn Mạnh Thái (2009). Phát triển thị trường mua bán sáp nhập - Hướng đi mới cho Việt Nam. Luận văn thạc sỹ, Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh.
9. Roberts, A., Wallace, W., & Moles, P. (2003). Mergers and Acquisitions. London, England: Pearson Education.

Ngày nhận bài: 14/11/2023

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 27/11/2023

Ngày chấp nhận đăng bài: 16/12/2023

Thông tin tác giả:

ThS. PHẠM NGỌC ANH

Khoa Luật, Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học TP. Hồ Chí Minh

THE CURRENT IMPLEMENTATION OF LAWS ON M&A IN SOME COUNTRIES AND LESSONS LEARNED FOR VIETNAM

● Master. **PHAM NGOC ANH**

Faculty of Law, Ho Chi Minh City University
of Foreign Languages - Information Technology

ABSTRACT:

This paper analyzed the current implementation of laws on mergers and acquisitions (M&A) in some countries around the world. The paper also analyzed the current implementation of Vietnam's law on M&A and its limitations. Based on the paper's findings, some solutions are proposed to improve Vietnam's law on M&A.

Keywords: mergers and acquisitions, M&A.